

Số: 10/2023/QĐST-HNGĐ

Muờng Lát, ngày 28 tháng 3 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và Gia đình thụ lý số 10/2023/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 02 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: Anh **Chu Văn T** – Sinh năm 1995

Địa chỉ: Thôn Thiều, xã Đồng Lạc, huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang

Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Số CCCD: 024095001072, cấp ngày 25/4/2021; Nơi cấp: Cục trưởng Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

Bị đơn: Chị **Lò Thị T** – Sinh năm 1991

Địa chỉ: Bản Đông Ban, xã Pù Nhi, huyện Muờng Lát, tỉnh Thanh Hóa.

Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Số định danh các nhân: 038191034706

Căn cứ vào Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 146, Điều 147, Điều 212, Điều 213, Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 147, Điều 148 và Điều 278 Bộ luật dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 68, Điều 69, Điều 71, Điều 72, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84, Điều 88 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Điều 3; Điều 6; khoản 7 Điều 26; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 3 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 3 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (Bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Chu Văn T, sinh năm 1995 và chị Lò Thị T, sinh năm 1991.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Anh Chu Văn T và chị Lò Thị T thống nhất tự nguyện thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 07, ngày 13/02/2018 của Ủy ban nhân xã Đồng Lạc, huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang cấp cho chị Lò Thị T và anh Chu Văn T hết giá trị pháp lý, kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực pháp luật.

Về con chung: Các đương sự công nhận và thống nhất trong thời kỳ hôn nhân có 01 con chung, tên cháu là: Chu Đức M, sinh ngày 28/6/2018, hiện tại cháu đang phát triển bình thường về thể chất, trí lực và đang ở với bố. Quá trình giải quyết vụ án, cháu Chu Đức M chưa đủ 07 tuổi nên chưa có bản ghi nguyện vọng trong hồ sơ vụ án; Anh Chu Văn T và chị Lò Thị T tự nguyện, thỏa thuận, thống nhất, đó là: Giao cháu Chu Đức M, sinh ngày 28/6/2018 cho anh Chu Văn T là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục, cho đến khi cháu trưởng thành (đủ 18 tuổi); Chị Lò Thị T có quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được ngăn cấm, cản trở và có quyền đề nghị thay đổi người trực tiếp nuôi con, khi có căn cứ của pháp luật.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Các đương sự thỏa thuận và thống nhất, chị Lò Thị T không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Vì quyền lợi mọi mặt của người con, anh Chu Văn T có quyền làm đơn đề nghị cấp dưỡng nuôi con chung khi cần thiết và có căn cứ của pháp luật;

Về tài sản chung, công nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Anh Chu Văn T tự nguyện nộp toàn bộ án phí Hôn nhân và Gia đình sơ thẩm. Chấp nhận anh Chu Văn T đã nộp 150.000^d (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí HN&GD sơ thẩm, theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2021/0013884 ngày 23/02/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa. Anh Chu Văn T được nhận lại số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng chẵn) tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp còn thừa.

Chị Lò Thị T không phải nộp án phí sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Phòng KTNV&THA – TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Lát (02 bản);
- Phòng 9 - Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa;
- Chi cục THADS huyện Mường Lát;
- UBND xã Đồng Lạc, H. Yên Thế, T.Bắc Giang;
- Nguyên đơn;
- Bị đơn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Tiến Dũng